

Số: /KH-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 5 năm 2023

## **KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Nghị quyết số 148/NQ-CP ngày 11/11/2022 của Chính phủ và Chương trình hành động số 74-CTr/TU, ngày 22/3/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW, ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045**

Thực hiện Nghị quyết số 148/NQ-CP ngày 11/11/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW, ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Chương trình hành động số 74-CTr/TU, ngày 22/3/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW, ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 06-NQ/TW, Nghị quyết số 148/NQ-CP, Chương trình hành động số 74-CTr/TU), UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

Quán triệt, cụ thể hóa và triển khai các quan điểm chỉ đạo, nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 148/NQ-CP; Chương trình hành động số 74-CTr/TU tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức của các cấp, các ngành và toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân đối với công tác về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị từ đó nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận về vai trò, vị trí của quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của tỉnh.

#### **2. Yêu cầu**

- Cụ thể hóa quan điểm chỉ đạo, mục tiêu và giải pháp thực hiện Nghị quyết số 148/NQ-CP; Chương trình hành động số 74-CTr/TU coi đây là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng của cấp ủy đảng và chính quyền trong quản lý nhà nước để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo có hiệu quả. Xác định công tác quy hoạch đô thị và phát triển kết cấu hạ tầng các đô thị phải đi trước một bước và tạo ra nguồn lực chủ yếu cho phát triển đô thị. Xác định cụ thể nội dung công việc, trách nhiệm của các cấp, các ngành, bảo đảm sự chỉ đạo, lãnh đạo toàn diện, sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, đơn vị và tranh thủ sự giúp đỡ của các Bộ, ngành Trung ương trong việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 148/NQ-CP; Chương trình hành động số 74-CTr/TU.

- Kế hoạch phải được tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ XVII, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của tỉnh. Huy động mọi nguồn lực cho công tác lập quy hoạch xây dựng, đầu tư phát triển đô thị theo hướng xanh, sạch chú trọng khai thác và sử dụng hiệu quả, bền vững các nguồn tài nguyên, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu. Tập trung nguồn lực để đầu tư kết cấu hạ tầng của đô thị, nhất là hạ tầng kỹ thuật khung và hạ tầng xã hội thiết yếu được xây dựng và phát triển đồng bộ, hiện đại.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước được giao, các Sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố tập trung chỉ đạo, tổ chức triển khai 7 nhóm nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

### **1. Tăng cường nâng cao nhận thức, hành động về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị**

a) Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, UBND các huyện, thành phố tổ chức phổ biến, quán triệt và tuyên truyền sâu rộng, đầy đủ, thực chất nội dung Nghị quyết số 148/NQ-CP; Chương trình hành động số 74-CTr/TU cho cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân. Đẩy mạnh nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu về yêu cầu, mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ của công tác quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị. Tăng cường thông tin, tuyên truyền về các hoạt động quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị bằng nhiều phương tiện, hình thức.

b) Sở Thông tin và Truyền thông đơn đốc, hướng dẫn các cơ quan báo chí tích cực tuyên truyền về Nghị quyết số 148/NQ-CP; Chương trình hành động số 74-CTr/TU, tăng cường truyền thông, thông tin cho các cấp, các ngành, địa phương, doanh nghiệp, người dân về chủ trương, ý nghĩa, hiệu quả phát triển kinh tế xã hội của công tác quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị.

c) Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan liên quan đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, giáo dục, vận động sâu rộng trong toàn xã hội về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị.

### **2. Thực hiện cơ chế chính sách trong quá trình đô thị hoá, công tác quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển đô thị bền vững**

a) Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách, pháp luật về đất đai, đầu tư, quy hoạch, phát triển đô thị, kiến trúc, xây dựng bảo đảm tính minh bạch, thống nhất, hạn chế tối đa mâu thuẫn và chồng chéo. Cụ thể hóa các chính sách về bảo vệ nguồn nước, kết nối hạ tầng, quản lý chất thải, sử dụng tài nguyên, đất đai, vận tải công cộng, hạ tầng số và logistics...; đầu tư vào kết cấu hạ tầng dùng chung trong khu đô thị, khu dân cư mới, đặc biệt ở các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao.

Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai thực hiện.

b) Tham mưu trình UBND tỉnh ban hành các văn bản theo thẩm quyền của tỉnh nhằm cụ thể hóa các quy định về quy hoạch đô thị, xây dựng, kinh doanh bất động sản, nhà ở... phát triển đô thị thông minh, quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị và không gian ngầm đô thị.

Cơ quan thực hiện: Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành của tỉnh và UBND các huyện, thành phố tham mưu trình UBND tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

c) Xây dựng và lựa chọn mô hình phát triển đô thị bền vững, phù hợp với từng địa phương, địa bàn đồi núi, có tính trọng yếu về quốc phòng, an ninh, các đô thị có nhiều di tích lịch sử, di sản văn hoá, cảnh quan thiên nhiên cần bảo tồn, gìn giữ. Nghiên cứu phát triển kinh tế khu vực đô thị; đổi mới cơ chế, chính sách tài chính và đầu tư phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh.

Cơ quan thực hiện: Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành của tỉnh và UBND các huyện, thành phố tham mưu trình UBND tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

d) Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ đầu tư, hỗ trợ, ưu đãi về nhà ở xã hội, bất động sản nhằm thu hút nguồn lực xã hội đầu tư xây dựng nhà ở, nhà cho thuê đối với người thu nhập thấp, thu nhập trung bình, cải tạo, chỉnh trang phát triển đô thị.

Cơ quan thực hiện: Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành của tỉnh và UBND các huyện, thành phố tham mưu trình UBND tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

đ) Các sở, ban, ngành của tỉnh và UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm tham mưu cho UBND tỉnh phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương trong công tác xây dựng các cơ chế chính sách, pháp luật có liên quan đến quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị.

### **3. Nâng cao chất lượng quy hoạch đô thị đáp ứng yêu cầu xây dựng, quản lý và phát triển đô thị bền vững**

a) Hoàn thành Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050

Cơ quan thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành của tỉnh và UBND các huyện, thành phố và các cơ quan có liên quan khẩn trương hoàn thành Quy hoạch tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, dự kiến hoàn thành trong năm 2023.

b) Đến năm 2025, hoàn thành rà soát, phủ kín 100% các đô thị hiện có và các đô thị mới có quy hoạch chung; 50% diện tích đất xây dựng đô thị, khu chức năng có quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết; 90% tổng số xã trên địa bàn tỉnh (khoảng 162 xã) được lập, điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã giai đoạn 2021-2030; hoàn thành 06 quy hoạch xây dựng vùng huyện (gồm quy hoạch xây dựng vùng huyện: Đình Lập, Lộc Bình, Hữu Lũng, Chi Lăng, Văn

Lãng, Tràng Định); các đô thị và điểm dân cư nông thôn lập quy chế quản lý kiến trúc; hoàn thành điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Lạng Sơn mở rộng theo Nghị quyết số 81-NQ/TU ngày 6/7/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính mở rộng thành phố Lạng Sơn, hoàn thành dự kiến đến năm 2025: hoàn thành Quy hoạch chung đô thị Bắc Lệ - Tân Thành, xây dựng đề án nâng cấp đô thị thị trấn Bắc Lệ - Tân Thành đạt đô thị loại V; Hoàn thành các tiêu chí còn nợ của 12 đô thị loại V hiện hữu (thị trấn Na Sầm, huyện Văn Lãng; thị trấn Thất Khê, huyện Tràng Định, thị trấn Văn Quan, huyện Văn Quan; thị trấn Bình Gia, huyện Bình Gia; thị trấn Bắc Sơn, huyện Bắc Sơn; thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng; thị trấn Chi Lăng, huyện Chi Lăng; thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng; thị trấn Lộc Bình, huyện Lộc Bình; thị trấn Na Dương, huyện Lộc Bình; thị trấn Đình Lập, huyện Đình Lập; thị trấn Nông trường Thái Bình, huyện Đình Lập).

Đến năm 2030 hoàn thành 100% quy hoạch xây dựng vùng huyện; 100% các đô thị và điểm dân cư nông thôn lập quy chế quản lý kiến trúc; 100% diện tích đất xây dựng đô thị, khu chức năng có quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết; 100% xã đạt tiêu chuẩn nông thôn mới được lập, điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã. Tập trung mọi nguồn lực đầu tư xây dựng phát triển thành phố Lạng Sơn đạt một số tiêu chí của đô thị loại I - là đô thị thông minh; 03 đô thị loại IV: đô thị Hữu Lũng, đô thị Đồng Mỏ - Chi Lăng, đô thị Lộc Bình; đầu tư phát triển hình thành 04 đô thị mới loại V (Chi Ma, huyện Lộc Bình; Tân Thanh, huyện Văn Lãng; Vạn Linh, huyện Chi Lăng; Ngả Hai, huyện Bắc Sơn); nghiên cứu đầu tư phát triển 9 đô thị hiện hữu (Na Sầm, huyện Văn Lãng; Thất Khê, huyện Tràng Định; Văn Quan, huyện Văn Quan; Bình Gia, huyện Bình Gia; Bắc Sơn, huyện Bắc Sơn; Na Dương, huyện Lộc Bình; Đình Lập, huyện Đình Lập; nông trường Thái Bình, huyện Đình Lập; Bắc Lệ - Tân Thành, huyện Hữu Lũng).

Cơ quan thực hiện: Sở Xây dựng, UBND các huyện, thành phố phối hợp với các sở, ban, ngành tổ chức triển khai thực hiện hoàn thành mục tiêu đã đề ra cho giai đoạn 2025 đến năm 2030.

c) Công tác lập, thẩm định quy hoạch thực hiện đúng quy trình, trình tự theo quy định, đồng thời bảo đảm chất lượng, có tầm nhìn dài hạn; xác định các công trình cần tập trung đầu tư xây dựng, các công trình cần chỉnh trang, cải tạo, bảo tồn, tôn tạo... trong khu vực quy hoạch. Nghiên cứu quy hoạch và phát triển đồng bộ các khu đô thị mới theo hướng xây dựng đô thị thông minh, đô thị xanh, đô thị thích ứng với biến đổi khí hậu gắn với không gian, cảnh quan, bản sắc văn hóa. Thực hiện rà soát định kỳ đối với các đề án quy hoạch theo quy định. Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ rà soát, trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch ngành lĩnh vực có sử dụng đất đảm bảo phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được phê duyệt, quyết định. UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm toàn diện về tính chính xác của số liệu kiểm kê, thống kê đất đai làm cơ sở cho việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch chung, quy hoạch xây dựng, thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất thực hiện dự án trên địa bàn. Tăng

cường đôn đốc các dự án đầu tư, khu đô thị mới chậm tiến độ, kéo dài thời gian hoàn thành; rà soát, khắc phục những tồn tại trong việc khớp nối các công trình hạ tầng kỹ thuật giữa các khu đô thị mới, khu dân cư, khu, cụm công nghiệp được quy hoạch. Hạn chế tình trạng điều chỉnh cục bộ quy hoạch. Quan tâm quy hoạch các công trình ngầm đáp ứng cho việc phát triển đô thị về lâu dài, gắn kết chặt chẽ giữa công tác lập quy hoạch phát triển đô thị với nhiệm vụ đảm bảo quốc phòng, an ninh, đảm bảo việc quy hoạch của tỉnh, của một số huyện biên giới gắn với nhiệm vụ quốc phòng, an ninh.

Cơ quan thực hiện: các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố theo trách nhiệm, thẩm quyền về tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt được pháp luật quy định. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và người dân tăng cường vai trò, trách nhiệm trong tham gia phản biện, giám sát việc lập và thực hiện quy hoạch đô thị.

d) Sắp xếp, điều chỉnh mở rộng địa giới hành chính đối với thành phố Lạng Sơn theo Nghị quyết số 81-NQ/TU, ngày 06/7/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đến năm 2025; sắp xếp, thành lập thị xã Hữu Lũng trên cơ sở huyện Hữu Lũng và các đơn vị hành chính liền kề; sắp xếp đối với cấp huyện, cấp xã có đồng thời cả 2 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số theo quy định đến năm 2030. Nghiên cứu, sắp xếp, thành lập thị xã Lộc Bình trên cơ sở huyện Lộc Bình và các đơn vị hành chính liền kề đến năm 2045. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã chưa đảm bảo tiêu chuẩn, thuộc diện phải sắp xếp trong giai đoạn 2023-2030 theo Kết luận số 48-KL/TW, ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030; điều chỉnh mở rộng địa giới hành chính các thị trấn đủ điều kiện theo quy hoạch, kế hoạch; sắp xếp, thành lập các thị trấn mới thuộc huyện đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

- Giai đoạn 2023-2025: xây dựng Đề án điều chỉnh địa giới hành chính mở rộng thành phố Lạng Sơn và Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2023-2030 trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Giai đoạn 2026-2030: nghiên cứu phương án thành lập thị xã Hữu Lũng trên cơ sở huyện Hữu Lũng và các đơn vị hành chính liền kề; thành lập các thị trấn mới thuộc huyện đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy hoạch, kế hoạch.

Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với UBND các huyện, thành phố; các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường và các sở, ngành có liên quan tham mưu UBND tỉnh xây dựng đề án mở rộng địa giới hành chính trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định.

đ) Đến năm 2025, tỷ lệ đô thị loại III trở lên hoàn thiện tiêu chí phân loại đô thị về cơ sở hạ tầng đô thị, nhất là hạ tầng về y tế, giáo dục, đào tạo và công trình văn hoá cấp đô thị.

Cơ quan thực hiện: UBND thành phố chủ trì phối hợp với các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường và các sở, ngành có liên quan tổ chức triển khai hoàn thành đáp ứng tiêu chí đô thị thành phố Lạng Sơn hoàn thiện tiêu chí phân loại đô thị về cơ sở hạ tầng đô thị, nhất là

hạ tầng về y tế, giáo dục, đào tạo và công trình văn hoá cấp đô thị.

#### **4. Tập trung xây dựng phát triển hệ thống đô thị toàn tỉnh bền vững và đồng bộ về mạng lưới**

a) Phân đầu hoàn thành chỉ tiêu tỷ lệ đất giao thông trên đất xây dựng đô thị đạt khoảng 11-16% vào năm 2025, khoảng 16 - 24% vào năm 2030; diện tích cây xanh bình quân đô thị đạt khoảng 6-8 m<sup>2</sup>/người vào năm 2025, khoảng 8-10 m<sup>2</sup>/người vào năm 2030. Ưu tiên thực hiện các lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật đô thị gồm: cây xanh đô thị, giao thông, chiếu sáng đô thị, hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động, thoát nước, xử lý nước thải sinh hoạt và chất thải rắn đô thị. Xây dựng đồng bộ hệ thống quan trắc, giám sát chất lượng môi trường tại các đô thị.

Cơ quan thực hiện: UBND các huyện, thành phố phối hợp với các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi Trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, các sở, ngành liên quan theo quy định về đầu tư, đầu tư công.

b) Tập trung xây dựng các đô thị trên cơ sở xác định rõ vai trò, chức năng của từng đô thị, nhất là các đô thị động lực, đô thị kết nối khu vực và quốc tế phù hợp quy hoạch tỉnh, quy hoạch vùng, quy hoạch quốc gia, nâng cấp, phát triển các đô thị hiện hữu. Xây dựng thành phố Lạng Sơn trở thành cực tăng trưởng, hạt nhân quan trọng trong phát triển kinh tế vùng. Xây dựng và thực hiện đồng bộ phát triển thành phố Lạng Sơn, các đô thị trung tâm thị trấn trở thành các đô thị hiện đại, thông minh, dẫn dắt và tạo hiệu ứng lan toả, liên kết vùng đô thị. Quản lý chặt chẽ việc tuân thủ các chỉ tiêu về quy hoạch, thực hiện theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Triển khai có hiệu quả các đề án, chương trình quốc gia về phát triển đô thị Việt Nam thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh; cải tạo, chỉnh trang, xây dựng và phát triển các đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh; xây dựng nông thôn mới phù hợp với định hướng đô thị hoá. Tập trung mọi nguồn lực đầu tư xây dựng hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật khung cho đô thị. Đầu tư xây dựng mới một số tuyến đường giao thông tạo động lực cho phát triển kinh tế đô thị; các dự án phát triển cơ sở hạ tầng xã hội: nhà ở, các công trình phục vụ công cộng và các trung tâm chuyên ngành; các dự án vệ sinh môi trường, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai và ứng phó biến đổi khí hậu; các dự án bảo tồn các di tích, lịch sử văn hóa.

Cơ quan thực hiện: các sở, ban, ngành của tỉnh, UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn quản lý đảm bảo đạt các chỉ tiêu theo yêu cầu.

c) Phân đầu xây dựng thành phố Lạng Sơn trở thành đô thị thông minh, kết nối với mạng lưới đô thị thông minh của khu vực và quốc gia đến năm 2030:

Cơ quan thực hiện: UBND thành phố và các Sở: Thông tin và Truyền thông, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính và các sở, ngành liên quan theo quy định về đầu tư, đầu tư công.

#### **5. Phát triển nhà ở, hệ thống hạ tầng đô thị đồng bộ, hiện đại, liên kết, thích ứng với biến đổi khí hậu**

a) Triển khai thực hiện hiệu quả Chiến lược phát triển nhà ở Quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030. Xây dựng phương thức, mô hình quản lý và phát triển nhà ở xã hội, nhà ở cho người lao động tại các khu, cụm công nghiệp. Cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho các hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng, cải tạo nhà ở phù hợp với quy hoạch đô thị và quy chế quản lý kiến trúc đô thị, trong đó diện tích sàn nhà ở bình quân đầu người tại khu vực đô thị đạt 35 m<sup>2</sup> vào năm 2025, đến năm 2030 đạt tối thiểu 35 m<sup>2</sup>.

Cơ quan thực hiện: UBND các huyện, thành phố phối hợp với Sở Xây dựng và các sở, ngành liên quan.

b) Xây dựng, phát triển đô thị có năng lực chống chịu, thích ứng với biến đổi khí hậu, phát triển các công trình xanh, khu đô thị xanh trong đô thị, đảm bảo chất lượng môi trường, giảm phát thải khí nhà kính và tăng trưởng xanh. Thực hiện các chương trình, dự án phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 – 2030; khuyến khích và thúc đẩy việc đầu tư, xây dựng, quản lý và vận hành các dự án đầu tư xây dựng công trình theo tiêu chí, tiêu chuẩn công trình xanh, các dự án khu đô thị theo tiêu chí khu đô thị xanh. Rà soát các biện pháp, công nghệ cung cấp nước, thoát nước, xử lý nước thải để đảm bảo khả năng thích ứng với các điều kiện khí hậu cực đoan có thể xảy ra do tác động của biến đổi khí hậu.

+ Cơ quan thực hiện: UBND các huyện, thành phố phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường và các sở, ngành có liên quan.

c) Giảm thiểu, tái sử dụng, tái chế chất thải rắn sinh hoạt tại các đô thị, triển khai phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, tái sử dụng, tái chế chất thải rắn theo hướng tối đa hóa giá trị của chất thải, lộ trình hạn chế xử lý chất thải rắn sinh hoạt bằng công nghệ chôn lấp trực tiếp thông qua đẩy mạnh áp dụng công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường, tăng cường nghiên cứu triển khai các cơ chế, chính sách thu hút đầu tư, duy trì nâng cao chất lượng thẩm định các dự án đầu tư xử lý chất thải, bảo vệ môi trường áp dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại, thân thiện với môi trường phù hợp với quy hoạch phát triển đô thị, quy hoạch tỉnh. Tập trung vào các hoạt động huy động nguồn tài chính từ ngân sách nhà nước cũng như đa dạng hóa nguồn đầu tư từ các thành phần kinh tế đóng vai trò quan trọng để khuyến khích hoạt động phân loại chất thải rắn tại nguồn, cải thiện công nghệ tái chế, thân thiện môi trường trong quản lý chất thải. Các đô thị phải được quy hoạch và xây dựng các điểm thu gom rác; khuyến khích phân loại rác thải trong đô thị và khu dân cư bảo đảm vệ sinh môi trường và cảnh quan đô thị.

Cơ quan thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND các huyện, thành phố phối hợp các sở, ngành có liên quan.

d) Lựa chọn nhà đầu tư đủ năng lực để thực hiện các dự án khu đô thị mới, khu dân cư phù hợp với định hướng phát triển đô thị và phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh. Quan tâm mời gọi đầu tư, thu hút đầu tư đối với hạ tầng chợ, siêu thị, trung tâm thương mại, trung tâm hội chợ triển lãm tỉnh Lạng Sơn; tiếp

tục đôn đốc tiến độ đầu tư xây dựng chợ Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn và các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng thương mại trên địa bàn tỉnh.

Cơ quan thực hiện: UBND các huyện, thành phố phối hợp các Sở: Công thương, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ban, ngành có liên quan tổ chức triển khai thực hiện.

đ) UBND các huyện, thành phố phối hợp với sở, ban, ngành có liên quan và Nhà đầu tư thực hiện dự án tiếp tục đẩy nhanh tiến độ, hoàn thành xây dựng các khu đô thị mới, khu dân cư, tái định cư: Khu đô thị mới Mai Pha, thành phố Lạng Sơn; Hạ tầng khu tái định cư và dân cư Nam Nguyễn Đình Chiểu; Khu đô thị mới Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng; Khu đô thị phía Đông, thị trấn Đồng Mô; Khu đô thị mới Bến Bắc, thành phố Lạng Sơn; Khu ở mới sinh thái sông Kỳ Cùng, thành phố Lạng Sơn; Khu hành chính - đô thị thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc... Lựa chọn nhà đầu tư đủ năng lực để thực hiện các dự án khu đô thị mới, khu dân cư phù hợp với định hướng phát triển đô thị và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Hoàn thành, đưa vào vận hành một số dự án thuộc Khu du lịch quốc gia Mẫu Sơn, các khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng, các điểm du lịch, điểm du lịch sinh thái, cộng đồng trên địa bàn các huyện, thành phố, quan tâm mời gọi đầu tư, thu hút đầu tư, hỗ trợ, tạo điều kiện cho nhà đầu tư triển khai các dự án trên địa bàn tỉnh, từng bước phát triển các khu, cụm công nghiệp. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng các dự án trọng tâm trọng điểm: hạ tầng Khu công nghiệp Hữu Lũng, hạ tầng cụm công nghiệp Hợp Thành 1, 2 và Khu tái định cư Hợp Thành; Khu trung chuyển hàng hóa, Khu chế xuất 1 thuộc Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn; Khu liên hợp thể thao tỉnh, sân golf Hoàng Đồng thành phố Lạng Sơn... sớm đưa vào khai thác, sử dụng để tạo động lực cho phát triển kinh tế.

Nâng cấp, cải tạo, mở rộng một số tuyến đường, vỉa hè đã xuống cấp; xây dựng các tuyến phố văn minh đô thị. Tiếp tục thu hút, mời gọi các nhà đầu tư xây dựng các bãi đỗ xe tĩnh và điểm đỗ dừng xe buýt, bến xe khách. Nâng cấp, duy tu, bảo dưỡng hệ thống cấp điện hoàn thiện và chuẩn hoá lưới điện theo các tiêu chuẩn kỹ thuật tiên tiến. Từng bước hoàn thiện, chỉnh trang lại hệ thống đèn trang trí đô thị. Tập trung xây dựng hệ thống thoát nước và xử lý nước thải các đô thị trên địa bàn tỉnh. Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT; dự án cải tạo nâng cấp Quốc lộ 4B (đoạn Km3+700 đến Km18); dự án nâng cấp đoạn Km18 - Km80, Quốc lộ 4B, tỉnh Lạng Sơn; dự án đường giao thông kết nối Quốc lộ 4B đến Quốc lộ 18 và nút giao đường cao tốc vào Khu công nghiệp Hữu Lũng.

Cơ quan thực hiện: UBND các huyện, thành phố phối hợp các sở, ban, ngành có liên quan tổ chức triển khai thực hiện.

## **6. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý đô thị và chất lượng cuộc sống đô thị, bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội, an ninh, an toàn và trật tự đô thị**

a) Xây dựng nguồn nhân lực cho phát triển đô thị. Xây dựng vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên ngành gắn với nâng cao trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức về quản lý đô thị từ tỉnh đến địa phương. Nâng cao năng lực



lãnh đạo, quản lý của các cấp ủy và chính quyền đô thị, thường xuyên bồi dưỡng năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác lập quy hoạch, quản lý quy hoạch, quản lý xây dựng đô thị. Tuyển dụng và bổ sung nhân lực có chuyên môn về lĩnh vực xây dựng, có chính sách thu hút nguồn nhân lực. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao tại các đô thị.

Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ chủ trì phối hợp UBND các huyện, thành phố; các sở, ban, ngành có liên quan tổ chức triển khai thực hiện.

b) Đẩy nhanh chuyển đổi số trong quản lý đô thị, xây dựng chính quyền điện tử tiến tới chính quyền số ở đô thị gắn kết chặt chẽ với phát triển đô thị thông minh. Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ trên 80% hộ gia đình, tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh đạt 80%, hoàn thiện chỉnh trang, bố gọn cáp ngoại vi viễn thông 100% các trục đường chính của đô thị, đồng thời bổ sung mục tiêu ngầm hóa hệ thống điện tại các khu công nghiệp, khu dân cư, khu đô thị, tuyến đường mới để đảm bảo ngầm hóa đồng bộ hệ thống điện và hạ tầng viễn thông đến năm 2025. Tỷ lệ hộ gia đình được phủ mạng Internet băng rộng cáp quang đạt 100%; tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh đạt 95% đến năm 2030.

Cơ quan thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp UBND các huyện, thành phố; các sở, ban, ngành có liên quan tổ chức triển khai thực hiện.

c) Xây dựng văn hoá và lối sống đô thị văn minh. Hoàn thiện quy hoạch không gian văn hóa đô thị đáp ứng nhu cầu của người dân, chú trọng tạo dựng nhiều không gian văn hóa công cộng gắn với bảo đảm an ninh, quốc phòng. Rà soát tổng thể, sắp xếp lại các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở tại các đô thị theo hướng thiết thực, hiệu quả, đa năng, phục vụ rộng rãi các đối tượng, phù hợp với Chiến lược phát triển văn hoá, thể thao đến năm 2030. Bố trí đủ quỹ đất và ngân sách hợp lý và khuyến khích xã hội hóa đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao cho cư dân. Ưu tiên nguồn lực để phát triển các dịch vụ xã hội cơ bản tại đô thị, nhất là dịch vụ giáo dục, y tế và chăm sóc, nâng cao sức khoẻ dân cư đô thị, tăng cường năng lực phòng, chống và giảm thiểu thiên tai, dịch bệnh tại các đô thị. Tăng cường các biện pháp kiểm soát, cải thiện chất lượng không khí tại các đô thị, giảm thiểu nhanh ô nhiễm bụi, tiếng ồn; xây dựng đồng bộ hệ thống quan trắc, giám sát chất lượng môi trường tại các đô thị; chú trọng xử lý nước thải sinh hoạt và chất thải rắn đô thị; kiểm soát ô nhiễm môi trường và vệ sinh môi trường ở các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, các khu nhà ở của người thu nhập thấp trong các đô thị. Có định hướng và giải pháp phát triển các vùng đệm xanh xung quanh các đô thị; phát triển các ngành sản xuất nông nghiệp xanh phục vụ đô thị; rà soát, tổ chức di dời các cơ sở sản xuất chế biến, cơ sở gây ô nhiễm môi trường hoặc có nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn cho người dân ra khỏi khu vực trung tâm đô thị.

Cơ quan thực hiện: UBND các huyện, thành phố phối hợp các sở, ban, ngành có liên quan tổ chức triển khai thực hiện.

## **7. Đẩy mạnh huy động nguồn lực trong công tác lập quy hoạch xây dựng và phát triển đô thị**

a) UBND các huyện, thành phố phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan tổ chức triển khai thực hiện.

Tăng cường huy động xã hội hoá các nguồn lực cho công tác lập quy hoạch xây dựng, phát triển đô thị và chỉnh trang đô thị; tiếp tục quảng bá, xúc tiến đầu tư, thu hút đầu tư hạ tầng kỹ thuật đô thị, phát triển hạ tầng xã hội, thương mại, dịch vụ theo hướng đồng bộ, tiến tới hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đô thị.

Tiếp tục tranh thủ nguồn vốn từ ngân sách Trung ương, vốn nước ngoài và huy động vốn ngoài ngân sách từ các thành phần kinh tế. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao tại các đô thị.

Đẩy mạnh xã hội hoá trong công tác chỉnh trang và phát triển đô thị theo phương thức “Nhân dân làm, Nhà nước hỗ trợ” cải tạo, sửa chữa, nâng cấp đường ngõ, xóm, tổ dân phố, công trình thể thao, văn hoá...;

Nghiên cứu tham mưu trình UBND tỉnh ban hành cơ chế, chính sách quản lý, khai thác tài nguyên đất, tạo quỹ đất có mặt bằng sạch để thu hút đầu tư, nhất là các khu vực, vị trí có tiềm năng, lợi thế để phục vụ hiệu quả, bền vững các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển đô thị, phát triển kinh tế - xã hội.

b) Sở Tài chính chủ trì tham mưu UBND tỉnh bố trí vốn ngân sách đầu tư hợp lý cho công tác lập quy hoạch và đầu tư hạ tầng khung đô thị; ưu tiên bố trí vốn cho công tác lập quy hoạch, bảo đảm sứ mệnh “đi trước” của quy hoạch. Bố trí vốn kiến thiết thị chính phát triển hạ tầng kỹ thuật và chỉnh trang phát triển đô thị; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tổ chức quán triệt, thông tin, tuyên truyền phổ biến rộng rãi Nghị quyết số 148/NQ-CP; Chương trình hành động số 74-CTr/TU và Kế hoạch thực hiện của UBND tỉnh đến các tổ chức, cơ quan, Nhân dân trên địa bàn tỉnh; căn cứ những nhiệm vụ chủ yếu trong Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ được phân công, tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh. Chủ động lồng ghép các quan điểm chỉ đạo, các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu của Nghị quyết số 148/NQ-CP; Chương trình hành động số 74-CTr/TU và các nhóm nhiệm vụ, giải pháp đã nêu tại Kế hoạch này trong các quy hoạch, kế hoạch, chương trình có liên quan để tổ chức thực hiện thành công các chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

*(Có phụ lục 1 và phụ lục 2 kèm theo)*

#### **2. Sở Xây dựng**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố điều phối, kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu theo yêu cầu của Nghị quyết số 06-NQ/TW, Nghị quyết số 148/NQ-CP; Chương trình hành động

số 74-CTr/TU và các chỉ tiêu cụ thể đề ra trong Kế hoạch; tổng hợp các kiến nghị, đề xuất để báo cáo cấp có thẩm quyền.

- Làm đầu mỗi tổ chức nghiên cứu, tổng kết lý luận và thực tiễn, hướng dẫn các biện pháp tổ chức triển khai các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này; định kỳ báo cáo và kiến nghị với UBND tỉnh về các biện pháp cần thiết đảm bảo việc thực hiện các chỉ tiêu phát triển đô thị theo từng giai đoạn đến năm 2025 và năm 2030.

### **3. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Chủ trì xây dựng tổng mức và cân đối vốn đầu tư phát triển thuộc ngân sách nhà nước cấp tỉnh; xây dựng định hướng thu hút và sử dụng các nguồn vốn hợp pháp; hướng dẫn cơ quan chủ quản xây dựng danh mục các chương trình, dự án ưu tiên vận động ODA, vốn vay ưu đãi, ưu tiên bố trí đủ nguồn lực cho thực hiện mục tiêu của Kế hoạch này.

- Chủ trì tham mưu bố trí vốn đầu tư công cho các dự án có mục tiêu phát triển đô thị thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn và dài hạn do tỉnh quản lý theo đúng quy định của pháp luật; theo chức năng, nhiệm vụ được giao hướng dẫn việc huy động tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này.

- Tổng hợp nhu cầu vốn đầu tư phát triển trên cơ sở đề xuất của Sở Xây dựng, UBND các huyện, thành phố, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí vốn thực hiện đầu tư cho các dự án có mục tiêu phát triển đô thị theo quy định của Luật Đầu tư công và các quy định khác của pháp luật.

- Theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp với các cơ quan liên quan huy động và tham mưu sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, thu hút đầu tư để thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này.

### **4. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố**

#### **a) Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh:**

- Quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao có liên quan phải tuân thủ các mục tiêu được đề ra tại Kế hoạch này.

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao hướng dẫn, đôn đốc các địa phương, doanh nghiệp, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh biện pháp tổ chức triển khai các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra của Kế hoạch này. Phối hợp với Sở Xây dựng trong công tác điều phối, kiểm tra, đôn đốc, giám sát; tổng hợp các kiến nghị, đề xuất để báo cáo cấp có thẩm quyền.

- Chỉ đạo tổ chức định kỳ điều tra, thống kê việc thực hiện các chỉ tiêu liên quan đến lĩnh vực tổng hợp của ngành được yêu cầu tại Nghị quyết số 148/NQ-CP; Chương trình hành động số 74-CTr/TU và Kế hoạch này.

- Định kỳ (trước ngày 15 tháng 12 hàng năm) báo cáo UBND tỉnh tình hình thực hiện; đồng thời gửi báo cáo đến Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư để theo dõi và tổng hợp.

#### **b) UBND các huyện, thành phố:**

- Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ được đề ra tại Kế hoạch này; xây dựng chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể của địa phương mình trên cơ sở các chỉ tiêu, nhiệm vụ của tỉnh, có lộ trình và phân công nhiệm vụ cụ thể. Cụ thể hoá các chỉ tiêu, nhiệm vụ vào kế hoạch năm và theo từng giai đoạn.

- Tổ chức lập, thẩm định và phê duyệt các quy hoạch yêu cầu phải tuân thủ các quy định của pháp luật, các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch này; đồng thời phù hợp với tinh thần của; Nghị quyết số 148/NQ-CP; Nghị quyết số 06-NQ/TW; Chương trình hành động số 74-CTr/TU; ưu tiên bố trí đủ nguồn lực thực hiện lập quy hoạch, chương trình cải tạo, chỉnh trang, tái thiết và phát triển đô thị.

- Chỉ đạo tổ chức định kỳ điều tra, thống kê việc thực hiện các chỉ tiêu liên quan đến lĩnh vực tổng hợp của đơn vị được yêu cầu tại Nghị quyết số 148/NQ-CP; Chương trình hành động số 74-CTr/TU và Kế hoạch này.

- Định kỳ (trước ngày 15 tháng 12 hàng năm) báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh tình hình thực hiện; đồng thời gửi báo cáo đến Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư để theo dõi và tổng hợp.

**5.** Trong quá trình thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung các sở, ngành, địa phương chủ động đề xuất, gửi Sở Xây dựng tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận:***

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Xây dựng (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Lãnh đạo HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ, các đoàn thể CT-XH tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh uỷ;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Lạng Sơn
- C, PVP UBND tỉnh, các phòng CM;
- Lưu VT(HVTr).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lương Trọng Quỳnh**